

Số: 44/2022/QĐST-HNGĐ

Đồ Sơn, ngày 21 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ (nay là tổ dân phố Q), phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng;

Bị đơn: Chị Phạm Thị X, sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ (nay là tổ dân phố Q), phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị X thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị X có 02 con chung là Phạm Văn N, sinh ngày 01-7-2007 và Phạm Minh C, sinh ngày 12-9-2009. Khi ly hôn, anh H và chị X thống nhất giao cả hai con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh, chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Phạm Văn H và chị Phạm Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh H nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0002653 ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng, anh H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- UBND phường M, quận Đ
(GCNKH số 14 ngày 17-02-2006);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Bùi Xuân Vinh